TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 8 - CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2025/HS-ST
Ngày: 05-8-2025.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 - CẦN THƠ

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Bình.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Mười;

Bà Phạm Thị Hương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Tào Văn Hai Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 8 - Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân khu vực 8 - Cần Thơ tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh Duẩn - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 8 - Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 33/2025/TLST-HS, ngày 28 tháng 5 năm 2025 của Toà án nhân dân thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng (nay là Toà án nhân dân khu vực 8 - Cần Thơ), theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2025/QĐXXST-HS ngày 24/7/2025 đối với các bị cáo:

1. Thạch Bình Y, sinh ngày 15/8/1998; Nơi sinh: xã V, thành phố Cần Thơ; Nơi thường trú: ấp G, xã V, thành phố Cần Thơ; Nơi ở hiện nay: ấp G, xã V, thành phố Cần Thơ; Nghề nghiệp: Làm công; Trình độ học vấn: Lớp 03/12; Dân tộc: Khmer; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Thạch M, sinh năm 1961 và bà Trà Thị S, sinh năm 1963, cư trú cùng địa chỉ với bị cáo; Bị cáo có vợ tên Lý Thị D, sinh năm 1999 và có 01 người con, sinh năm 2022, cư trú cùng địa chỉ với bị cáo; Anh chị em ruột gồm có 05 người, lớn nhất sinh năm 1980, nhỏ nhất là bị cáo. Tiền án: không; Tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 20/01/2025 và chuyển tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt.

2. Kim P, sinh ngày 19/8/1996; Nơi sinh: xã V, thành phố Cần Thơ; Nơi thường trú: ấp A, xã V, thành phố Cần Thơ; Nơi ở hiện nay: ấp A, xã V, thành phố Cần Thơ; Nghề nghiệp: Làm công; Trình độ học vấn: Lớp 02/12; Dân tộc: Khmer; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Kim C (đã chết) và bà Lâm Thị P, sinh năm 1946, cư trú cùng địa chỉ với bị cáo; Bị cáo chưa có vợ, con; Anh chị em ruột gồm có 04 người, lớn nhất sinh năm 1983, nhỏ nhất là bị cáo. Tiền án: không; Tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 20/01/2025 và chuyển tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt.

3. Kim T, sinh ngày 16/02/1997; Nơi sinh: xã V, thành phố Cần Thơ; Nơi thường trú: ấp A, xã V, thành phố Cần Thơ; Nơi ở hiện nay: ấp A, xã V, thành phố Cần Thơ; Nghề nghiệp: Làm công; Trình độ học vấn: Lớp 07/12; Dân tộc: Khmer; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Kim C, sinh năm 1973 và bà Triệu Thị Sà Q, sinh năm 1977, cư trú cùng địa chỉ với bị cáo; Bị cáo chưa có vợ, con; Anh chị em ruột gồm có 03 người, lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 2000. Tiền án: không; Tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 20/01/2025 và chuyển tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt.

4. Danh T1, sinh ngày 01/01/1993; Nơi sinh: xã G, thành phố Cần Thơ; Nơi thường trú: ấp N, xã G, thành phố Cần Thơ; Nơi ở hiện nay: ấp N, xã G, thành phố Cần Thơ; Nghề nghiệp: Làm công; Trình độ học vấn: Lớp 03/12; Dân tộc: Khmer; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Danh Thành T (đã chết) và bà Trịnh Thị D, sinh năm 1947, cư trú cùng địa chỉ với bị cáo; Bị cáo có vợ tên Tăng Thị H, sinh năm 1999 và có 02 người con, lớn sinh năm 2018, nhỏ sinh năm 2024, cư trú cùng địa chỉ với bị cáo; Anh chị em ruột gồm có 08 người, lớn nhất sinh năm 1967, nhỏ nhất là bị cáo. Tiền án: không; Tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 20/01/2025 và chuyển tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt.

5. Thạch H, sinh ngày 08/10/1997; Nơi sinh: xã V, thành phố Cần Thơ; Nơi thường trú: ấp A, xã V, thành phố Cần Thơ; Nơi ở hiện nay: ấp A, xã V, thành phố Cần Thơ; Nghề nghiệp: Làm công; Trình độ học vấn: Lớp 03/12; Dân tộc: Khmer; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Thạch H1, sinh năm 1977 và bà Ong Thị D, sinh năm 1978, cư trú cùng địa chỉ với bị cáo; Bị cáo có vợ tên Thái Thị Cẩm T, sinh năm 1995 và có 02 người con, lớn sinh năm 2019, nhỏ sinh năm 2022, cư trú cùng địa chỉ với bị cáo; Anh chị em ruột gồm có 03 người, lớn nhất là vị cáo, nhỏ nhất sinh năm 2013. Tiền án: không; Tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 12/3/2025 cho đến nay. Bị cáo có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Bà Lý Thị D, sinh ngày 09/9/1999. Nơi thường trú: ấp G, xã V, thành phố Cần Thơ (có mặt).

Người làm chứng:

- Ông Ong Xi N, sinh ngày 01/01/1987. Nơi thường trú: ấp A, xã V, thành phố Cần Thơ (có mặt).

- Ông Lê N1, sinh ngày 01/01/1984. Nơi thường trú: ấp V, xã V, thành phố Cần Thơ (vắng mặt).

- Ông Thạch S, sinh ngày 02/01/1998. Nơi thường trú: ấp A, xã V, thành phố Cần Thơ (vắng mặt).

- Ông Trần V, sinh ngày 24/10/1997. Nơi thường trú: khóm S, phường V, thành phố Cần Thơ (vắng mặt).

- *Người phiên dịch tiếng Khmer:* Ông Lâm Diệp Panh - Cán bộ hưu trí (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 20 tháng 01 năm 2025, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân tại phía sau quán nhậu A, thuộc ấp A, xã V, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng (nay là ấp A, xã V, thành phố Cần Thơ) có nhiều đối tượng tập trung có biểu hiện tàng trữ, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Nên Đội cảnh sát điều tra Hình sự - Kinh tế - Ma túy, thuộc Công an thị xã Vĩnh Châu tiến hành xác minh tại địa điểm nêu trên và bắt quả tang 10 đối tượng gồm: Thạch Bình Y (Y), Danh T1 (T1), Kim P (P), Kim T (T), Lê N (N), Trần V (V), Thạch S (S), Ong Xi N (N), Thạch H (H) và Danh D (D), đang có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại chòi lá phía sau quán nhậu A. Qua kiểm tra phát hiện trong người của Thạch Bình Y có 01 túi nylon (dạng túi zip) bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng nghi vấn là ma túy, nên đã tiến hành thu giữ và niêm phong (gói số 01). Phát hiện tại vị trí ở phía dưới ghế đá trong căn chòi lá ngay vị trí các đối tượng đang ngồi nH có 01 túi nylon (dạng túi zip) bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng nghi vấn là ma túy, nên đã tiến hành niêm phong (gói số 02), lực lượng Cơ quan điều tra tiếp tục kiểm tra thì phát hiện tại vị trí trên đầu cột bằng gỗ trong căn chòi lá có để 01 đoạn ống nhựa được hàn kín hai đầu, bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng, nghi vấn là ma túy nên đã tiến hành thu giữ và niêm phong (gói số 03) và tiến hành thu giữ được 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, 01 hột quẹt gas và một số đồ vật có liên quan khác. Cơ quan Điều tra, Công an thị xã Vĩnh Châu đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với các đối tượng nêu trên.

Tại Cơ quan điều tra tất cả khai nhận: Vào khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 20 tháng 01 năm 2025, Thạch Bình Y cùng với Trần V đi đến quán nhậu A tại căn chòi lá phía sau quán lúc này Y nhìn thấy Thạch S, Kim T, Thạch H, Ong Xi N và Kim P, cũng đang có mặt tại đây đang ngồi uống rượu bia chung với nhau, nên Y và V vào uống rượu, bia chung với mọi người, trong lúc đang uống rượu, bia thì Kim T đã rủ nhóm tìm ma túy để sử dụng, thì Thạch Bình Y và Kim P đồng ý, nên Thạch Bình Y đã điện thoại cho Danh T1 rủ đến uống rượu, bia chung, rồi Y kêu T1 đem theo dụng cụ sử dụng ma túy bao gồm: 01 cái ống thủy tinh dạng phễu, 01 cái ống hút nhựa và 01 cái nắp chai bằng nhựa trên nắp có đục hai lỗ tròn để sử dụng ma túy đem đến quán nhậu A để mọi người sử dụng ma túy, sau khi nghe Thạch Bình Y nói như vậy thì Danh T1 đồng ý, nên Danh T1 đã đem 01 cái ống thủy tinh dạng phễu, 01 cái ống hút nhựa và 01 cái nắp chai bằng nhựa trên nắp có đục hai lỗ tròn để sử dụng ma túy đến quán nhậu A để gặp Thạch Bình Y và những người khác trong nhóm. Sau khi bàn bạc với nhau xong thì Kim T, Kim P và Thạch Bình Y đã thỏa thuận với nhau mỗi người ra số tiền 500.000 đồng để hùn lại mua ma túy cho cả nhóm sử dụng thì T, P và Y đồng ý, lúc này do bản thân của Kim T không có đủ tiền mặt bên ngoài, nên T đã mượn số tiền 500.000 đồng của Kim P để hùn tiền mua ma túy cùng với P và Y, nên P đã sử dụng tài khoản ngân hàng điện tử để chuyển khoản vào tài khoản ngân hàng của Thạch Bình Y với số tiền 1.000.000 đồng, sau khi nhận tiền của Kim P và Kim T xong,

thì Y sử dụng điện thoại di động có số 0776123371 gọi vào số điện thoại di động 0363618934 của một người thanh niên lạ mặt (không biết tên và địa chỉ cụ thể) ở chợ V để đặt mua với số tiền 1.500.000 đồng ma túy đá, thì người thanh niên này đồng ý bán và hẹn Thạch Bình Y địa điểm giao nhận ma túy trên đường Nam Sông H đoạn gần chùa T thuộc Phường H, thị xã V, sau khi liên lạc mua ma túy xong thì Y một mình điều khiển xe mô tô biển số 59C1-521.30 đi đến khu vực chùa Tần Dù thì gặp được 01 người thanh niên lạ mặt lúc này Y đưa cho người này với số tiền 1.500.000 đồng thì người này đã bán cho Y được 01 bịch ma túy đá. Sau khi mua ma túy xong thì Y cất giấu ma túy vào trong người rồi một mình điều khiển xe đem ma túy đi đến quán nhậu A để gặp mọi người trong nhóm, sau khi Y đem ma túy về tới chòi lá trong quán nhậu A, do thiếu dụng cụ sử dụng ma tuý nên Thạch H đã nhặt lấy 01 chai nhựa có hiệu C2 dưới đất gần vị trí mà H đang ngồi rồi bơm nước lọc vào trong chai C2, sau đó H đưa cho Danh T1 gắn cái nắp nhựa có gắn 01 ống thủy tinh dạng phễu và 01 ống hút nhựa vào, sau đó để trên bàn gần vị trí của Thạch Bình Y đang ngồi, lúc này Thạch Bình Y là người trực tiếp chiết ma túy ra rồi đổ ma túy vào trong cái nỏ thủy tinh của bộ dụng cụ sử dụng ma túy nhằm mục đích để cho mọi người trong nhóm cùng nhau sử dụng chung ma túy, sau khi để ma túy vào trong bộ dụng cụ sử dụng ma túy thì Thạch Bình Y là người sử dụng ma túy đầu tiên, rồi lần lượt đến Danh T1 sử dụng ma túy, tiếp theo lần lượt đến Thạch S, Lê N, Thạch H, Kim P, Kim T và Ong Xi N cùng sử dụng ma túy, trong lúc mọi người đang sử dụng ma túy thì Thạch Bình Y, Kim T và Kim P tiếp tục chiết ma túy đá từ bịch ma túy mới mua được để vào 01 cái bịch nylon nhỏ rồi để trên bàn để tất cả mọi người tiếp tục sử dụng chung, sau đó Y tiếp tục chiết ma túy từ bịch ma túy đá mới mua, để vào trong đoạn ống nhựa rồi dùng hột quẹt gas hàn kín hai đầu lại, đem cất giấu trên đầu cột bằng gỗ tại vị trí góc chòi lá nhằm mục đích sau khi nhậu xong nếu còn thiếu ma túy thì đem ra tiếp tục sử dụng.

Trong lúc mọi người đang sử dụng ma túy thì lực lượng Cơ quan điều tra, Công an thị xã Vĩnh Châu đến kiểm tra phát hiện rồi bắt quả tang Thạch Bình Y, Trần V, Thạch S, Kim T, Thạch H, Ong Xi N, Kim P, Danh T1, Lê N và Danh Dvề hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Sau khi Cơ quan điều tra, Công an thị xã Vĩnh Châu tiến hành điều tra làm rõ nguồn ma túy là do Kim T, Kim P và Thạch Bình Y hùn tiền mua cung cấp, còn dụng cụ sử dụng ma túy là do Danh T1 và Thạch H cung cấp, nên Cơ quan điều tra, Công an thị xã Vĩnh Châu đã ra quyết định trả tự do đối với: Lê N, Trần V, Thạch S, Ong Xi N và Danh D.

Tại Bản kết luận giám định số 16, ngày 28 tháng 01 năm 2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng, kết luận:

- Gói 01: Mẫu tinh thể rắn màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,2997 gam (một phẩy hai chín chín bảy gam, không kể bao bì), loại Methamphetamine.

- Gói 02: Mẫu tinh thể rắn màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,5677 gam (không phẩy năm sáu bảy bảy gam, không kể bao bì), loại Methamphetamine.

- Gói 03: Mẫu tinh thê rắn màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khôi lượng 0,1007 gam (không phây một không không bảy gam, không kể bao bì), loại Methamphetamine.

Tổng khối lượng ma túy là 1,9681 gam, loại methamphetamine.

Tại Bản kết luận giám định số 17, ngày 31 tháng 01 năm 2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng, kết luận: 01 ống thủy tinh (nỏ) được niêm phong gửi đến giám định có tìm thấy thành phần ma túy, loại methamphetamine.

Về vật chứng, trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra, Công an tỉnh Sóc Trăng đã tạm giữ:

- 01 (một) gói niêm phong vụ số: 16/2025, ngày 07/02/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng, bên trong có 1,2149 gam tinh thể màu trắng còn lại sau giám định (Gói 01);

- 01 (một) gói niêm phong vụ số: 16/2025, ngày 07/02/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng bên trong có 0,5023 gam tinh thể màu trắng còn lại sau giám định (Gói 2);

- 01 (một) gói niêm phong vụ số: 16/2025, ngày 07/02/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng bên trong có 0,0724 gam tinh thể màu trắng còn lại sau giám định (Gói 3);

- 01 (một) đoạn ống nhựa được hàn kín một đầu;

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Exciter màu đen - trắng, biển kiểm soát 59C - 521.30;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu đen;

- Tiền Việt Nam 30.000 đồng;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xanh đã qua sử dụng;

- Tiền Việt Nam 684.000 đồng;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu ViVo màu đen đã qua sử dụng;

- Tiền Việt Nam 264.000 đồng;

- 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 chai nhựa có bao bì màu vàng ghi chữ C2 có nắp đậy màu đỏ được đục 02 lỗ tròn gắn 01 ống thủy tinh dạng phểu bị vỡ và 01 ống nhựa màu trắng;

- 01 (một) hột quẹt ga bị hỏng;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh đã qua sử dụng;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu bạc đã qua sử dụng;

- Tiền Việt Nam 1.587.000 đồng;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh đã qua sử dụng;

- Tiền Việt Nam 205.000 đồng;

- Tiền Việt Nam 80.000 đồng;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu xanh đã qua sử dụng.

Từ những căn cứ nêu trên, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng tiến hành khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Thạch Bình Y, Kim P, Kim T, Danh T1 và Thạch H cùng về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại Điều 255 của Bộ luật Hình sự và khởi tố bị can đối với Thạch Bình Y, Kim P và Kim T về tội "Tội tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng số: 38/CT-VKSVC, ngày 26 tháng 5 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng đã truy tố các bị cáo Thạch Bình Y, Kim P, Kim T, Danh T1 và Thạch H cùng về tội: "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và truy tố các bị cáo Thạch Bình Y, Kim P và Kim T cùng về tội tội "Tội tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Cần Thơ vẫn giữ nguY quyết định truy tố các bị cáo Thạch Bình Y, Kim P, Kim T, Danh T1 và Thạch H cùng về tội: "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và truy tố các bị cáo Thạch Bình Y, Kim P và Kim T cùng về tội: "Tội tàng trữ trái phép chất ma tuý" đề nghị xử phạt các bị cáo cụ thể như sau:

Về hình phạt đề nghị:

1. Đối với bị cáo Thạch Bình Y:

- Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Thạch Bình Y từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Thạch Bình Y từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự: Tổng hợp hình phạt của hai tội danh trên đề nghị xử phạt bị cáo Thạch Bình Y từ 10 năm 06 tháng đến 11 năm 06 tháng tù.

2. Đối với bị cáo Kim P:

- Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Kim P từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Kim P từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự: Tổng hợp hình phạt của hai tội danh trên đề nghị xử phạt bị cáo Kim P từ 10 năm đến 11 năm tù.

3. Đối với bị cáo Kim T:

- Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Kim T từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Kim T từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự: Tổng hợp hình phạt của hai tội danh trên đề nghị xử phạt bị cáo Kim T từ 10 năm đến 11 năm tù.

4. Đối với bị cáo Danh T1:

- Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Danh T1 từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

5. Đối với bị cáo Thạch H:

- Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Thạch H từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Về xử lý vật chứng đề nghị:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu và nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu đen của bị cáo Thạch Bình Y.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu và tiêu hủy:

- 01 (một) gói niêm phong vụ số: 16/2025, ngày 07/02/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng, bên trong có 1,2149 gam tinh thể màu trắng còn lại sau giám định (Gói 01);

- 01 (một) gói niêm phong vụ số: 16/2025, ngày 07/02/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng bên trong có 0,5023 gam tinh thể màu trắng còn lại sau giám định (Gói 2);

- 01 (một) gói niêm phong vụ số: 16/2025, ngày 07/02/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng bên trong có 0,0724 gam tinh thể màu trắng còn lại sau giám định (Gói 3);

- 01 (một) đoạn ống nhựa được hàn kín một đầu;

- 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 chai nhựa có bao bì màu vàng ghi chữ C2 có nắp đậy màu đỏ được đục 02 lỗ tròn gắn 01 ống thủy tinh dạng phễu bị vỡ và 01 ống nhựa màu trắng;

- 01 (một) hột quẹt ga bị hỏng;

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Trả lại cho bà Lý Thị Dệ:

01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Exciter màu đen - trắng, biển kiểm soát 59C - 521.30.

Trả lại cho bị cáo Thạch Bình Y:

Tiền Việt Nam 30.000 đồng;

Trả lại cho bị cáo Kim P.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xanh đã qua sử dụng;

- Tiền Việt Nam 684.000 đồng;

Trả lại cho bị cáo Kim T.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu ViVo màu đen đã qua sử dụng;

- Tiền Việt Nam 264.000 đồng;

Trả lại cho bị cáo Thạch H.

01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh đã qua sử dụng;

Trả lại ông Trần Vinh:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu bạc đã qua sử dụng;

- Tiền Việt Nam 1.587.000 đồng;

Trả lại ông Dương D:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh đã qua sử dụng;

- Tiền Việt Nam 205.000 đồng;

Trả lại cho ông Ong Xi N:

Tiền Việt Nam 80.000 đồng;

Trả lại cho ông Thạch S:

01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu xanh đã qua sử dụng.

Theo phiếu nhập kho số NK42 ngày 04/6/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng (nay là Phòng thi hành án dân sự khu vực 8 - Cần Thơ).

- Về án phí: Đề nghị áp dụng theo quy định của pháp luật về án phí và lệ phí.

Đối với người thanh niên tên lạ mặt (không biết rõ họ tên và địa chỉ cụ thể), đã bán trái phép chất ma tuý cho bị can Thạch Bình Y, trên đường Nam Sông H đoạn gần chùa T, phường H, thị xã V, do không biết họ tên và địa chỉ cụ thể của người này, nên Cơ quan điều tra, Công an tỉnh Sóc Trăng chưa làm việc được, khi nào làm việc được sẽ xem xét xử lý sau.

Đối với chị Trần Hồng Đ là chủ quán nhậu A, thuộc ấp A, xã V, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng, khi các bị can cùng với những người khác mua ma túy đem vào quán để sử dụng tại phía sau chòi là thì chị Đ hoàn toàn không biết, nên không có căn cứ xem xét xử lý trách nhiệm hình sự đối với chị Đ, về hành vi chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy.

Đối với những người có liên quan trong vụ án, như: Ong Xi N, Thạch S và Lê N, đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy cùng các bị can trong vụ án, Cơ quan điều tra, Công an tỉnh Sóc Trăng đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Ong Xi N, Thạch S và Lê N, về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Đối với bà Lý Thị D là vợ của bị cáo Thạch Bình Y và cũng là chủ sử dụng xe mô tô nhãn hiệu Exciter màu đen - trắng, biển kiểm soát 59C - 521.30, việc Thạch Bình Y sử dụng chiếc xe này rồi cùng thống nhất mua ma túy về sử dụng với các bị cáo còn lại, bà Lý Thị D không biết. Do đó, không có cơ sở xem xét xử lý trách nhiệm hình sự của bà Lý Thị D.

Tại phiên tòa, các bị cáo Thạch Bình Y, Kim P, Kim T, Danh T1 và Thạch H nói lời sau cùng: Các bị cáo đã thừa nhận hành vi vi phạm pháp luật hình sự và tất cả xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- Về hành vi, quyết định tố tụng trước đây của Cơ quan điều tra Công an thị xã Vĩnh Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Vĩnh Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc

khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

- Tại phiên tòa vắng mặt những người làm chứng là ông Lê N, ông Thạch S và ông Trần V, không rõ lý do. Tại phiên tòa, các bị cáo, Kiểm sát viên và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đều đề nghị xét xử vắng mặt những người có tên nêu trên. Xét thấy, trong quá trình điều tra vụ án, những người có tên nêu trên đã có lời khai rõ ràng, việc vắng mặt của họ không gây trở ngại đến việc giải quyết vụ án. Sau khi Hội đồng xét xử tiến hành hội ý tại chỗ căn cứ vào Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về hành vi của bị cáo:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Thạch Bình Y, Kim P, Kim T, Danh T1 và Thạch H đã thừa nhận đã có hành vi "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và các bị cáo Thạch Bình Y, Kim P và Kim T đã thừa nhận đã có hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và đã bị bắt quả tang vào ngày 20/01/2025. Lời nhận tội của các bị cáo, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, kết luận giám định và những người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án là phù hợp với Cáo trạng số: 38/CT-VKSVC, ngày 26 tháng 5 năm 2025 đã truy tố các bị cáo Thạch Bình Y, Kim P, Kim T, Danh T1 và Thạch H về hành vi phạm tội "Đối với 02 người trở lên" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự và truy tố các bị cáo Thạch Bình Y, Kim P và Kim T về hành vi phạm tội "Tội tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 là phù hợp với chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Hành vi của tất cả các bị cáo trong vụ án này là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự trị an, an toàn xã hội, là một trong những nguY nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác, ảnh hưởng xấu đến xã hội. Vì vậy, việc xét xử các bị cáo Thạch Bình Y, Kim P, Kim T, Danh T1 và Thạch H về hành vi phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự và truy và xét xử các bị cáo Thạch Bình Y, Kim P và Kim T về hành vi phạm tội "Tội tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và không oan sai cho bị các cáo. Do đó cần phải xử lý nghiêm và có hình phạt phù hợp nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người tốt sau này.

Từ những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử kết luận các bị cáo Thạch Bình Y, Kim P, Kim T, Danh T1 và Thạch H phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự và bị cáo Thạch Bình Y, Kim P và Kim T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Với hành vi phạm tội nguy hiểm nêu trên, cần phải cách ly tất cả các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian hợp lý để giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành người tốt sau này, đồng thời mới có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung

trong xã hội, nhất là hiện nay tình trạng mua bán, tàng trữ, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy ngày càng phổ biến và lan rộng tới những đối tượng trẻ tuổi. Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Cần Thơ đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt các bị cáo về các mức án trên là tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận và cần áp dụng một hình phạt tù nghiêm phù hợp đối với vai trò của từng bị cáo.

Xét mức độ của hành vi phạm tội của từng bị cáo thì thấy rằng:

- *Về tình tiết tăng nặng*: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

- *Về tình tiết giảm nhẹ*: Các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Các bị cáo Thạch Bình Y, Kim P, Danh T1 và Thạch H đều có học vấn thấp. Tất cả các bị cáo đều là người dân tộc Khmer, nhận thức pháp luật còn hạn chế. Các bị cáo Thạch Bình Y, Danh T1 và Thạch H đều đang nuôi con nhỏ, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên được quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Các tình tiết giảm nhẹ này, được Hội đồng xét xử xem xét, áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho tất cả các bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của pháp luật Việt Nam.

Trong vụ án này, bị cáo T là người khởi xướng, rủ rê, bị cáo Y tiếp nhận ý chí từ bị cáo T và giữ vai trò chính, bị cáo P là người tham gia tích cực, các bị cáo T1 và H là người giúp sức rồi cùng thực hiện hành vi phạm tội nhưng không có sự cấu kết chặt chẽ, phân công vai trò của từng người do đó thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn. Do đó từng bị cáo phải chịu trách nhiệm tương xứng với hành vi phạm tội của mình.

[3] Xử lý vật chứng, đồ vật và tài sản tạm giữ:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu và nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu đen của bị cáo Thạch Bình Y.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu và tiêu hủy:

- 01 (một) gói niêm phong vụ số: 16/2025, ngày 07/02/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng, bên trong có 1,2149 gam tinh thể màu trắng còn lại sau giám định (Gói 01);

- 01 (một) gói niêm phong vụ số: 16/2025, ngày 07/02/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng bên trong có 0,5023 gam tinh thể màu trắng còn lại sau giám định (Gói 2);

- 01 (một) gói niêm phong vụ số: 16/2025, ngày 07/02/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng bên trong có 0,0724 gam tinh thể màu trắng còn lại sau giám định (Gói 3);

- 01 (một) đoạn ống nhựa được hàn kín một đầu;

- 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 chai nhựa có bao bì màu vàng ghi chữ C2 có nắp đậy màu đỏ được đục 02 lỗ tròn gắn 01 ống thủy tinh dạng phễu bị vỡ và 01 ống nhựa màu trắng;

- 01 (một) hột quẹt ga bị hỏng;

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Trả lại cho bà Lý Thị D:

01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Exciter màu đen - trắng, biển kiểm soát 59C - 521.30.

Trả lại cho bị cáo Thạch Bình Y:

Tiền Việt Nam 30.000 đồng;

Trả lại cho bị cáo Kim P.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xanh đã qua sử dụng;

- Tiền Việt Nam 684.000 đồng;

Trả lại cho bị cáo Kim T.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu ViVo màu đen đã qua sử dụng;

- Tiền Việt Nam 264.000 đồng;

Trả lại cho bị cáo Thạch H.

01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh đã qua sử dụng;

Trả lại ông Trần V:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu bạc đã qua sử dụng;

- Tiền Việt Nam 1.587.000 đồng;

Trả lại ông Dương D:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh đã qua sử dụng;

- Tiền Việt Nam 205.000 đồng;

Trả lại cho ông Ong Xi N:

Tiền Việt Nam 80.000 đồng;

Trả lại cho ông Thạch S:

01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu xanh đã qua sử dụng.

Theo phiếu nhập kho số NK42 ngày 04/6/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng (nay là Phòng thi hành án dân sự khu vực 8 - Cần Thơ).

[4] Đối với người thanh niên tên lạ mặt (không biết rõ họ tên và địa chỉ cụ thể), đã bán trái phép chất ma tuý cho bị can Thạch Bình Y, trên đường Nam Sông H đoạn gần chùa T, phường H, thị xã V, do không biết họ tên và địa chỉ cụ thể

của người này, nên Cơ quan điều tra, Công an tỉnh Sóc Trăng chưa làm việc được, khi nào làm việc được sẽ xem xét xử lý sau.

[5] Đối với chị Trần Hồng Đ là chủ quán nhậu A, thuộc ấp A, xã V, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng, khi các bị can cùng với những người khác mua ma túy đem vào quán để sử dụng tại phía sau chòi là thì chị Đ hoàn toàn không biết, nên không có căn cứ xem xét xử lý trách nhiệm hình sự đối với chị Đ, về hành vi chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy.

[6] Đối với những người có liên quan trong vụ án, như: Ong Xi N, Thạch S và Lê N, đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy cùng các bị can trong vụ án, Cơ quan điều tra, Công an tỉnh Sóc Trăng đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Ong Xi N, Thạch S và Lê N, về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

[7] Đối với bà Lý Thị D là vợ của bị cáo Thạch Bình Y và cũng là chủ sử dụng xe mô tô nhãn hiệu Exciter màu đen - trắng, biển kiểm soát 59C - 521.30, việc Thạch Bình Y sử dụng chiếc xe này rồi cùng thống nhất mua ma túy về sử dụng với các bị cáo còn lại, bà Lý Thị D không biết. Do đó, không có cơ sở xem xét xử lý trách nhiệm hình sự của bà Lý Thị D.

[8] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Thạch Bình Y, Kim P, Kim T, Danh T1 và Thạch H mỗi bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Thạch Bình Y phạm tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"* và phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 17; Điều 58 và khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Thạch Bình Y 08 (T1) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/01/2025.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 17; Điều 58 và khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Thạch Bình Y 03 (ba) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/01/2025.

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) tổng hợp hình phạt chung: Xử phạt bị cáo Thạch Bình Y 11 (mười một) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/01/2025.

2. Tuyên bố bị cáo Kim P phạm tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"* và phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 17; Điều 58 và khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Kim P 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/01/2025.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 17; Điều 58 và khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Kim P 03 (ba) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/01/2025.

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) tổng hợp hình phạt chung: Xử phạt bị cáo Kim P 10 (mười) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/01/2025.

3. Tuyên bố bị cáo Kim T phạm tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"* và phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 17; Điều 58 và khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Kim T 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/01/2025.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 17; Điều 58 và khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Kim T 03 (ba) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/01/2025.

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) tổng hợp hình phạt chung: Xử phạt bị cáo Kim T 10 (mười) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/01/2025.

4. Tuyên bố bị cáo Danh T1 phạm tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"*.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 17; Điều 58 và khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Danh T1 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/01/2025.

5. Tuyên bố bị cáo Thạch H phạm tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"*.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 17; Điều 58 và khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Thạch H 07 (bảy) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/3/2025.

6. Xử lý vật chứng, đồ vật và tài sản tạm giữ:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu và nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu đen của bị cáo Thạch Bình Y.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu và tiêu hủy:

- 01 (một) gói niêm phong vụ số: 16/2025, ngày 07/02/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng, bên trong có 1,2149 gam tinh thể màu trắng còn lại sau giám định (Gói 01);

- 01 (một) gói niêm phong vụ số: 16/2025, ngày 07/02/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng bên trong có 0,5023 gam tinh thể màu trắng còn lại sau giám định (Gói 2);

- 01 (một) gói niêm phong vụ số: 16/2025, ngày 07/02/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng bên trong có 0,0724 gam tinh thể màu trắng còn lại sau giám định (Gói 3);

- 01 (một) đoạn ống nhựa được hàn kín một đầu;

- 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 chai nhựa có bao bì màu vàng ghi chữ C2 có nắp đậy màu đỏ được đục 02 lỗ tròn gắn 01 ống thủy tinh dạng phễu bị vỡ và 01 ống nhựa màu trắng;

- 01 (một) hột quẹt ga bị hỏng;

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Trả lại cho bà Lý Thị D:

01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Exciter màu đen - trắng, biển kiểm soát 59C - 521.30.

Trả lại cho bị cáo Thạch Bình Y:

Tiền Việt Nam 30.000 đồng;

Trả lại cho bị cáo Kim P.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xanh đã qua sử dụng;

- Tiền Việt Nam 684.000 đồng;

Trả lại cho bị cáo Kim T.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu ViVo màu đen đã qua sử dụng;

- Tiền Việt Nam 264.000 đồng;

Trả lại cho bị cáo Thạch H.

01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh đã qua sử dụng;

Trả lại ông Trần V:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu bạc đã qua sử dụng;

- Tiền Việt Nam 1.587.000 đồng;

Trả lại ông Dương D:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh đã qua sử dụng;

- Tiền Việt Nam 205.000 đồng;

Trả lại cho ông Ong Xi N:

Tiền Việt Nam 80.000 đồng;

Trả lại cho ông Thạch S:

01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu xanh đã qua sử dụng.

Theo phiếu nhập kho số NK42 ngày 04/6/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng (nay là Phòng thi hành án dân sự khu vực 8 - Cần Thơ).

7. Về trách nhiệm dân sự: Không có, không đặt ra xem xét.

8. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc các bị cáo: Thạch Bình Y, Kim P, Kim T, Danh T1 và Thạch H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

9. Về quyền kháng cáo bản án: các bị cáo, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuY án sơ thẩm để yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm theo quy định tại các Điều 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

***Nơi nhận*:**
- TAND TP Cần Thơ;
- VKSND TP Cần Thơ;
- Cơ quan THAHS CA TP Cần Thơ;
- CQCSĐT CA TP Cần Thơ;
- VKSND khu vực 8 - Cần Thơ;
- Phân trại tạm giam thị xã Vĩnh Châu;
- Phòng THADS khu vực 8 - Cần Thơ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trần Thanh Bình